

Số: **953** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **20** tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình:
Trụ sở Tiếp công dân tỉnh Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT, ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy định chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015, của Bộ Kế hoạch và Đầu tư – Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT, ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1675/QĐ-UBND, ngày 29/10/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông, về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở Tiếp công dân tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1736/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trụ sở Tiếp công dân tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1970/QĐ-UBND, ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2018;

Xét Quyết định số 53/QĐ-SXD, ngày 18/5/2018 của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông, về việc phê duyệt điều chỉnh Khoản 9, Điều 1, Quyết định số 1736/QĐ-UBND, ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông (Chủ đầu tư) tại Tờ trình số 478/TTr-VPUBND, ngày 31/5/2018 và Báo cáo thẩm định số 195/BC-SKH-TĐ, ngày 13/6/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, về điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Trụ sở Tiếp công dân tỉnh Đắk Nông,



[Handwritten signature]

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Trụ sở Tiếp công dân tỉnh Đắk Nông với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2.

1. Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông (Chủ đầu tư):

- Chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu có năng lực theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo chất lượng công trình và tuân thủ các quy định hiện hành;

- Trong quá trình triển khai, nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ, phân khai nguồn vốn cho các gói thầu đảm bảo triển khai thực hiện dự án đúng quy định và không gây nợ đọng vốn đầu tư; đăng tải Kế hoạch lựa chọn nhà thầu lên hệ thống đấu thầu Quốc gia đúng thời gian quy định;

- Tuân thủ các quy định khác có liên quan.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý, hiệu quả đầu tư trong thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của đơn vị; đồng thời hướng dẫn, tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TTHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD (MNC).

08

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hải

PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐIỀU CHỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 953 /QĐ-UBND, ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

I. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã phê duyệt tại Quyết định 881/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông

STT	Tên gói thầu	Nguồn vốn	Giá gói thầu (đồng)	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
1	Tư vấn quản lý dự án công trình	Ngân sách địa phương	142.635.150	Chỉ định thầu		Quý II/2016	Trọn gói	Theo tiến độ thực hiện dự án	
2	Tư vấn lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và thiết bị		18.702.033	Chỉ định thầu		Quý II/2016	Trọn gói	60 ngày	
3	Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị		135.141.350	Chỉ định thầu		Quý II/2016	Trọn gói	Theo tiến độ thi công	
4	Bảo hiểm công trình		11.174.672	Chào hàng cạnh tranh		Quý II/2016	Trọn gói	Theo tiến độ thi công	
5	Thi công xây dựng		5.180.462.475	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý II/2016	Trọn gói	180 ngày	
6	Cung cấp lắp đặt thiết bị		684.618.900	Chào hàng cạnh tranh		Quý IV/2016	Trọn gói	60 ngày	
7	Tư vấn kiểm toán		36.167.297	Chỉ định thầu		Quý IV/2016	Trọn gói	60 ngày	
Tổng giá trị các gói thầu đã phê duyệt:			6.208.901.877						

II. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh

STT	Tên gói thầu	Nguồn vốn	Giá gói thầu (đồng)	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
1	Tư vấn quản lý dự án công trình	Ngân sách địa phương	148.755.000	Chỉ định thầu		Quý III/2018	Trọn gói	Theo tiến độ thực hiện dự án	
2	Tư vấn lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và thiết bị		19.515.543	Chỉ định thầu		Quý III/2018	Trọn gói	60 ngày	
3	Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị		142.150.824	Chỉ định thầu		Quý III/2018	Trọn gói	Theo tiến độ thi công	
4	Bảo hiểm công trình		11.793.639	Chỉ định thầu		Quý III/2018	Trọn gói	Theo Luật kinh doanh bảo hiểm	
5	Thi công xây dựng		5.400.273.878	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III/2018	Trọn gói	180 ngày	
6	Cung cấp lắp đặt thiết bị		652.018.000	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý I/2019	Trọn gói	60 ngày	Lựa chọn nhà thầu qua mạng
7	Tư vấn kiểm toán		36.452.136	Chỉ định thầu		Quý I/2019	Trọn gói	60 ngày	
Tổng giá trị các gói thầu điều chỉnh:			6.410.959.020						